TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 78/2018/DS-ST
Ngày: 20- 11- 2018
V/v tranh chấp hợp đồng
dân sự về vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Thái Thế

2. Bà Thạch Thị Thúy Ái

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Kim Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Ông Lê Tiến Trung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 470/2018/TLST- DS ngày 13 tháng 8 năm 2018, về việc "tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2018/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2018; Quyết định thay đổi người tiến hành tố tụng số: 119/2018/QĐST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2018/QĐST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2018, Quyết định thay đổi người tiến hành tố tụng số: 127/2018/QĐST-DS ngày 16 tháng 11 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Đặng Thị T, sinh năm 1970.

Địa chỉ: ấp L, xã D, huyện T1, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Thanh K, sinh năm 1963

Địa chỉ: Phường Q, thành phố A, tỉnh Long An, là người đại diện theo ủy quyền (theo văn bản ủy quyền ngày 13/7/2018).

- *Bị đơn:* Bà Lương Thị Ngọc H, sinh năm 1978

Địa chỉ: Ấp H1, xã P, thành phố S, Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Cao Minh M, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Khóm N, phường V, Tp. S, Đồng Tháp, là người đại diện theo ủy quyền (theo văn bản ủy quyền ngày 04/9/2018).

Ông K có mặt tại phiên toà, ông M vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, các biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa hôm nay ông Nguyễn Thanh K là người đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Đặng Thị T trình bày :

Bà Đặng Thị T và bà Lương Thị Ngọc H là chỗ quen biết trong làm ăn, kinh doanh. Năm 2014 do bà H có nhu cầu sử dụng vốn kinh doanh quán hủ tiếu, nên ngày 27/11/2014 bà T cho bà H vay số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng), thỏa thuận lãi suất 2%/tháng, thời hạn vạn 06 tháng, mục đích vay là để làm vốn mở rộng sản xuất kinh doanh, hai bên có làm hợp đồng mượn tiền ngày 27/11/2014 tại Phòng công chứng T1, tỉnh Đồng Tháp. Sau khi vay bà H không có trả vốn, lãi cho bà T, khi hết hạn vay bà T yêu cầu bà H trả vốn và lãi nhiều lần nhưng bà H không thực hiện. Đến ngày 16/5/2018 bà H làm tờ cam kết hẹn ngày 16/6/2018 sẽ trả cho bà T 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), nhưng từ đó đến nay bà H vẫn không trả vốn, lãi cho bà T.

Đối với các tài sản là máy móc làm hủ tiếu theo bà H cho rằng thỏa thuận giao cho bà T để cấn trừ nợ vay 200.000.000 đồng và lãi suất là hoàn toàn không có. Các máy móc làm hủ tiếu được để tại kho của bà T tại ấp P1, xã N1, T1, Đồng Tháp là do bà H không có chỗ để nên nhờ bà T cho để nhờ và hiện tại bà H cũng đã nhận lại các máy móc, chỉ còn lại một số tài sản như: bàn, máy (không rõ số lượng) khi nào bà H nhận lại thì bà T giao và bà T không có ý kiến yêu cầu tranh chấp đối với các tài sản này.

Nay bà Đặng Thị T yêu cầu và Lương Thị Ngọc H trả số tiền vốn là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) và tiền lãi tạm tính từ ngày 27/11/2014 đến ngày 27/10/2018 là 47 tháng, với mức lãi 0,83%/tháng, thành tiền 78.020.000 đồng. Tổng cộng vốn, lãi 278.020.000 đồng. Ngoài ra, bà T không còn yêu cầu người nào khác liên đới trả nợ cùng bà H và bà T không có ý kiến gì thêm.

Ông Cao Minh M là người đại diện hợp pháp của bị đơn bà Lương Thị Ngọc H có đơn xin xét xử vắng mặt. Tuy nhiên ý kiến như sau:

Ông M bà thống nhất theo lời trình bày của ông Trần Thanh K về số tiền nợ vay, thời hạn, lãi suất cũng như mục đích vay để bà H làm vốn mở rộng sản xuất kinh doanh quán hủ tiếu, khi vay không có thế chấp tài sản, có ký hợp đồng mượn tiền ngày 27/11/2014 tại Phòng công chứng T1, tỉnh Đồng Tháp. Sau khi vay do bà H kinh doanh thua lỗ nên không có khả năng trả vốn và lãi cho bà T nên hai bên thỏa thuận miệng bà H giao cho bà T toàn bộ máy móc sản xuất hủ tiếu để trừ số số tiền vốn vay

200.000.000 đồng và lãi suất. Đến ngày 07/5/2015 bà H giao toàn bộ máy móc làm hủ tiếu tại địa chỉ công ty của bà T tại xã N1, huyện T1, tỉnh Đồng Tháp (có bảng kê nhận tài sản kèm theo). Tuy nhiên, việc thỏa thuận này không có giấy tờ chứng minh và bà T không thừa nhận có thỏa thuận trên nên bà H sẽ nhận lại các máy móc làm hủ tiếu, bà H không có ý kiến yêu cầu tranh chấp gì về các tài sản trên.

Đối với tờ cam kết ngày 16/5/2018 do bà H ký tên và hẹn ngày 16/6/2018 sẽ trả cho bà T số tiền vốn 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) nhưng bà H gặp khó khăn về kinh tế nên chưa trả vốn, lãi cho bà T theo cam kết. Mặt khác, theo bà H thì khi ký tờ cam kết ngày 16/5/2018 là do bà H bị ép buộc nhưng bà H không có chứng cứ chứng minh.

Nay bà Lương Thị Ngọc H đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền vốn 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng), không đồng ý trả lãi theo yêu cầu của bà T. Ngoài ra, bà H không còn yêu cầu nào khác.

*** Đại diện Viện kiểm sát thành phố Sa Đéc phát biểu ý kiến** : Trình tự, thủ tục giải quyết xét xử vụ án, các chứng cứ được Toà án thu thập, thực hiện đầy đủ, đúng quy định pháp luật. Việc tuân theo pháp luật của HĐXX và các đương sự trong vụ án được bảo đảm đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Đặng Thị T .

Buộc bà Lương Thị Ngọc H trả cho bà Đặng Thị T số tiền nợ vay vốn, lãi là 278.020.000 đồng (vốn 200.000.000 đồng, lãi 78.020.000 đồng).

Về án phí: căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội tuyên án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định :

Xét yêu cầu của nguyên đơn bà Đặng Thị T về việc yêu cầu bà Lương Thị Ngọc H trả số tiền vốn và lãi 278.020.000 đồng.

[2]. Hội đồng xét xử xét thấy: Bà H thừa nhận có vay của bà T số tiền 200.000.000 đồng theo hợp đồng mượn tiền ngày 27/11/2014 và trong thời gian vay do bà H làm ăn thất bại nên không có trả vốn, lãi cho bà T. Nay bà H thừa nhận còn nợ bà T số tiền vốn 200.000.000 đồng và đồng ý trả cho bà T. Do đó, công nhận sự tự nguyện này của bà H.

[3]. Đối với yêu cầu của bà T về việc trả lãi số tiền 78.020.000 đồng thì bà H không đồng ý trả và yêu cầu bà T không tính lãi, với lý do bà H đang gặp khó khăn về kinh tế, vấn đề này không được sự thống nhất của bà T. Hơn nữa, cả hai bên bà T, bà H thống nhất lãi suất thỏa thuận là 2%/tháng, nhưng từ khi vay đến nay bà H chưa trả lãi cho bà T lần nào và mức lãi thỏa thuận này vượt quá quy định pháp luật nên trong quá trình giải

quyết vụ án cũng như tại phiên toà hôm nay bà T yêu cầu tính lãi 0,83%/tháng là phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử xét thấy việc yêu cầu tính lãi của bà T là có cơ sở chấp nhận.

[4]. Đối với các tài sản là máy móc chế biến hủ tiếu (có bảng kê ngày 07/5/2015 kèm theo) các bên đương sự bà T, bà H thống nhất không yêu cầu tranh chấp, không yêu cầu Toà án giải quyết nên hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Nguyễn Văn X là người ký nhận các tài sản máy móc theo bảng kê ngày 07/5/2015 thì bà T, bà H không có yêu cầu tranh chấp gì với anh X nên Hội đồng xét xử cũng không xem xét.

[5]. Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp tình tiết, nội dung vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Với những phân tích trên, HĐXX chấp nhận yêu cầu của bà Đặng Thị T về việc yêu cầu bà Lương Thị Ngọc H trả số tiền vốn, lãi là 278.020.000 đồng (vốn 200.000.000 đồng, lãi 78.020.000 đồng).

Buộc bà Lương Thị Ngọc H trả cho bà Đặng Thị T số tiền nợ vay vốn, lãi là 278.020.000 đồng (vốn 200.000.000 đồng, lãi 78.020.000 đồng).

[7]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của bà Đặng Thị T được chấp nhận nên bà Lương Thị Ngọc H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, 465, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH12 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án.

Chấp nhận yêu cầu của bà Đặng Thị T về việc yêu cầu bà Lương Thị Ngọc H trả số tiền vốn, lãi là 278.020.000 đồng (vốn 200.000.000 đồng, lãi 78.020.000 đồng).

Buộc bà Lương Thị Ngọc H trả cho bà Đặng Thị T số tiền nợ vay vốn, lãi là 278.020.000 đồng (vốn 200.000.000 đồng, lãi 78.020.000 đồng).

Án phí:

- Bà Lương Thị Ngọc H nộp 13.901.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Đặng Thị T được hoàn lại tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004746 ngày 13/8/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo luật định.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kiều

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND.TPSĐ;
- THA.TP. Sa Đéc;
- Tòa án tỉnh ĐT;
- Văn phòng;
- Lưu hồ sơ.